

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - KHUYẾT TẬT

Tuần 9: Từ ngày 03/11 - 07/11/2025

Chủ đề lớn: Gia đình

Chủ đề nhánh: Đồ dùng trong gia đình

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h45	ĐÓN TRẺ-TC SÁNG	TC về một số đồ dùng để ăn.	TC về một số đồ dùng để uống	TC về một số ích lợi của bàn, ghế, giường...	Tc về chất liệu của ca, cốc, chén...	Tc về chất liệu của bát, đĩa, thìa
	THỂ DỤC SÁNG	Hô hấp: Gà gáy: Tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang; Chân 4:Nâng cao chân gập gối; Bụng 2: Đứng quay người sang bên				
8h45-9h30	HOẠT ĐỘNG CHUNG	KPKH: Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 2- 3 dấu hiệu	TDKN: Bật liên tục vào vòng	CHỮ CÁI: Làm quen chữ cái u, ư.	TOÁN: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7.	KNXH: Lễ phép khi ở nhà
9h30-10h10	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Quan sát đồ dùng để ăn TCVĐ: Về đúng nhà Chơi theo ý thích	ĐT: Vẽ cái bát TCVĐ: Vận chuyển bát Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp đồ dùng gia đình bằng các nguyên liệu TCVĐ: Thi xem ai nhanh Chơi theo ý thích	ĐT: Quan sát một số đồ dùng bằng gỗ TCVĐ: Về đúng nhà Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ cái theo ý thích TCVĐ: Nhảy vào ô chữ Chơi theo ý thích
10h10-10h50	HOẠT ĐỘNG GÓC	GPV: Chơi đóng vai mẹ con, nấu ăn, cửa hàng bán đồ dùng gia đình; GXD: Xây khu nhà bé ở; GTV: Xem tranh và làm album ảnh về gia đình; GTH: Làm đồ chơi về đồ dùng gia đình; GÂN: Múa hát về gia đình, biểu diễn các bài hát về chủ đề, GHT: Phân nhóm các đồ dùng trong gia đình; Góc TN: Chăm sóc cây xanh.				
14h30-16h00	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. Cho trẻ thực hiện vở kỹ năng xã hội 2. LQKTM: Bật liên tục vào vòng. 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1. Trò chơi: Bingo (EM 48) 2. LQKTM: Làm quen chữ cái u, ư 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1. TC: Săn tìm hình dạng 2. LQKTM: So sánh sl của 3 nhóm đối tượng trong pv7 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ	1. Thực hiện vở toán 2. Chơi theo ý thích 3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	1.TC Đi quanh vòng tròn 2. BDVN cuối tuần 3. Vệ sinh, nêu gương, phát bé ngoan

Phê duyệt của chuyên môn



Đặng Thị Bình

Người lập kế hoạch



Nguyễn Thị Thu Hương

TUẦN 9

CHỦ ĐỀ LỚN: GIA ĐÌNH CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH Thời gian thực hiện: Từ ngày 03/11 đến ngày 07/11/ 2025

A. THỂ DỤC SÁNG

Đề tài: Hô hấp: Thổi nơ

Tay 2: Đưa ra phía trước sang ngang

Chân 4: Nâng cao chân, gập gối

Bụng 2: Đứng quay người sang bên

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tập đúng, đủ các động tác: Thổi nơ; Tay 2: hai đưa ra phía trước sang ngang; Chân: 4 Nâng cao chân, gập gối; Bụng: 2 Đứng quay người sang bên

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng vận động tay và chân phối hợp nhịp nhàng cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm thể dục cho cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Tâm thế vui vẻ, sân tập sạch sẽ, trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn, vừa đi vừa hát “ Cả nhà thương nhau” sau đó thực hiện các kiểu đi thường - đi kiễng gót chân - đi thường - đi mũi bàn chân - đi thường</p> <p>- chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng dọc sau đó cho trẻ đứng 3 hàng ngang đứng so le nhau.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Hô hấp: Thổi nơ.</p> <p>- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang</p> <p>Đứng thẳng 2 chân bằng vai, 2 tay dang ngang bằng vai</p> <p>+ 2 tay đưa ra phía trước.</p> <p>+ 2 tay đưa sang ngang.</p> <p>+ Hạ hai tay xuống.</p> <p>- Chân 4: Nâng cao chân gập gối</p> <p>Đứng 2 chân bằng vai</p> <p>+ Chân phải làm trụ, chân trái nâng cao đùi, gập đầu gối</p> <p>Hạ chân trái xuống, đứng thẳng</p>	<p>- Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện 4 lần</p> <p>- Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp</p> <p>- Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp</p>

<p>+ Chân trái làm trụ, chân phải nâng cao đùi, gập đầu gối Hạ chân phải xuống, đứng thẳng - Bụng 2: Đứng quay người sang bên Đứng thẳng, 2 tay chống hông. + Quay người sang phải. + Đứng thẳng + Quay người sang trái + Đứng thẳng - Cô cho trẻ thực hiện cùng cô (cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng</p>	<p>- Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng sân</p>
---	---

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Đề tài :

Góc PV: Chơi đóng vai mẹ con, cửa hàng bán đồ dùng gia đình

Góc XD: Xây khu nhà bé ở.

Góc TH: Làm đồ dùng gia đình.

Góc AN: Múa hát về gia đình, biểu diễn các bài hát về chủ đề

Góc TV: Xem tranh ảnh về gia đình, làm album ảnh về gia đình

Góc HT: Phân nhóm các đồ dùng trong gia đình

Góc TN : Chăm sóc cây xanh.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết chơi gia đình, biết bán hàng, thể hiện được vai chơi của mình. Biết dùng kéo cắt quần áo, biết nặn một số đồ dùng gia đình. Biết sử dụng các viên gạch, nút ghép, cây xanh, hoa, rau... để xây dựng khu nhà bé ở, biết xem tranh ảnh và làm album ảnh về gia đình. Biết múa hát về gia đình

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, chọn các góc chơi mình yêu thích, biết chơi gia đình, biết bán hàng, thể hiện được vai chơi của mình, biết dùng kéo cắt quần áo, biết nặn một số đồ dùng gia đình, biết sử dụng các viên gạch, nút ghép, cây xanh, hoa, rau... để xây dựng khu nhà bé ở, biết xem tranh ảnh và làm album ảnh về gia đình, biết múa hát về gia đình theo gợi ý của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng hoạt động nhóm, thể hiện vai chơi, vận động, giao tiếp, thẩm mỹ, sáng tạo, nhanh nhẹn cho trẻ.

- Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng xây dựng lắp ghép...., phát triển vốn từ ngữ mạch lạc.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ luôn yêu quý, tôn trọng người thân trong gia đình, biết giữ gìn, đồ dùng đồ chơi, đoàn kết trong khi chơi.

II. Chuẩn bị

- Chỗ chơi cho trẻ.
- Nút ghép, gạch, cây xanh, hoa, rau, cá, con lợn..
- Các loại rau, củ, quả, bộ đồ nấu ăn.
- Đồ dùng trong gia đình chưa tô màu
- Đồ cho trẻ làm anbum

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động: Thỏa thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát “Cả nhà thương nhau”- Hỏi trẻ cô và các con vừa hát bài hát gì?- Trong gia đình mọi người như thế nào với nhau?- Trong gia đình của chúng mình thường có rất nhiều loại đồ dùng các con cùng kể xem trong gia đình con có những đồ dùng gì nào?- Các con có muốn chơi với những đồ dùng gia đình không?- Lớp học của chúng mình có rất nhiều góc chơi, có rất nhiều đồ chơi về đồ dùng gia đình chúng mình có muốn chơi với những đồ chơi này và đóng vai gia đình không?- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để cùng cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi. (Cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò)- Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò.- Trưởng trò cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi.- Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình.- Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn.- Cho trẻ quan sát góc có sản phẩm đẹp và nhận xét vai chơi của trẻ.- Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò- Cô nhận xét chung.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát to, rõ ràng.- Cả lớp trả lời.- 1 - 2 trẻ trả lời.- 2 - 3 trẻ có ý kiến.- Trẻ trả lời.- 2 - 3 trẻ có ý kiến.- Trẻ đồng ý.- Trẻ chọn góc chơi và vai chơi của mình.- Trẻ lấy biểu tượng về góc.- Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau.- Trẻ đổi vai chơi.- Trẻ chú ý lắng nghe.- Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét.- Trẻ đại diện của từng nhóm lên nhận xét trưởng trò.- Trẻ chú ý lắng nghe.

* <i>Kết thúc</i> : Cho trẻ đọc thơ “cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng.	- Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định
---	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 03 tháng 11 năm 2025

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về một số đồ dùng để ăn.**

- Cho trẻ kể tên những đồ dùng để ăn mà trẻ biết trong gia đình trẻ
- Cho trẻ nêu nhận xét và hiểu biết của trẻ
- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ.

*** KPKH:**

Đề tài: Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 2 - 3 dấu hiệu.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết gọi tên đồ dùng, đặc điểm nổi bật, phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng của chúng (MT 5) (bát sứ, đĩa, thìa, ca cốc, ấm) và biết phân loại chúng dựa theo 2 - 3 dấu hiệu.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số đồ dùng gia đình. Phân loại đồ dùng theo 1- 2 dấu hiệu (MT 5)
- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số đồ dùng gia đình, biết phân loại đồ dùng theo 1- 2 dấu hiệu với sự hướng dẫn của cô. (MT 5)

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết, phân biệt, so sánh phân loại, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết, phân loại cho trẻ, mở rộng vốn từ, ghi nhớ cho trẻ
- Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết, phân loại cho trẻ, mở rộng vốn từ ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng gia đình ngăn nắp, cẩn thận.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng để ăn: Cái bát, đĩa, thìa....chất liệu khác nhau
- Đồ dùng để uống: ca cốc, ấm

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1 : Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức chương trình - Giới thiệu 3 đội chơi: Hoa hồng , Hoa Cúc , Hoa sen - Giới thiệu phần chơi: + Phần 1 . Khám phá + Phần 2: nhanh tay + Phần 3: Khám phá <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hưởng ứng - Lắng nghe

a. Phần 1 . Khám phá

- Mời đại diện 3 đội lên lấy đồ dùng về nhóm thảo luận nhóm

- Cô đến từng nhóm gợi ý hỏi trẻ

- Mời trẻ lên trình bày nhóm đồ dùng của tổ mình.

b, Phần2: nhanh tay

+ Cách chơi : Cô sẽ phát cho 2 đội 1 sắc xô sau khi nghe chương trình đặt câu hỏi đội trưởng 2 đội sẽ lắc sắc xô thật nhanh để giành quyền trả lời

+ Luật chơi : đội nào trả lời được nhiều câu hỏi hơn đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

* *Câu 1: Tìm đồ dùng đồ chơi có công dụng để ăn?*

+ Đây là cái gì? Cái bát có chất liệu bằng gì?

+ Tìm đồ dùng đồ chơi có chất liệu khác với đội vừa trả lời?

+ Cái bát có công dụng để làm gì?...

-> Cô khái quát: Đây là cái bát có công dụng để ăn, cái bát làm bằng nhiều chất liệu khác nhau như: I nóc, nhựa, sứ....khi ăn cơm ta phải cầm bát nhẹ nhàng không để bát rơi vỡ....

* *Câu 2: Tìm đồ dùng có chất liệu bằng I nóc để uống nước.*

+ Đây là cái gì? Làm bằng chất liệu bằng gì?

+ Công dụng để làm gì?

* *Câu 3: Tìm đồ chơi bằng nhựa*

+ Đây là cái gì? Làm bằng chất liệu gì?

+ Đồ chơi này có màu gì?

Mời đội khác tìm đồ chơi bằng nhựa ở rổ mình.

+ Kích thước của 2 đồ chơi này như thế nào với nhau?

c, Phần 3: Trổ tài

* TC1: đội nào nhanh

+ Cách chơi: Cô chia làm 2 đội chơi , đội 1 sẽ tìm đồ dùng để ăn , đội 2 tìm đồ dùng để uống.

+ Luật chơi: Đội nào tìm được nhiều đội đó giành chiến thắng.

- Cô tổ chức trẻ chơi, cô bao quát trẻ chơi.

- Cô kiểm tra kết quả trẻ chơi.

* TC2: Chọn đồ dùng đồ chơi theo kích thước.

+ Cách chơi : Chia làm 2 đội chơi ngồi thành nhóm. Đội 1 chọn đồ dùng đồ chơi có kích

- Trẻ lấy đồ dùng thảo luận

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời (TKT)

- 2-3 ý kiến trẻ

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ lắng nghe

<p>thước to hơn, Đội 2 chọn đồ dùng đồ chơi có kích thước nhỏ hơn.</p> <p>+ Luật chơi: Đội nào tìm được nhiều đội đó giành chiến thắng</p> <p>- Cô tổ chức trẻ chơi, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả trẻ chơi.</p> <p>* TC3: Chọn đồ dùng đồ chơi theo chất liệu</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia làm 3 đội chơi</p> <p>Đội 1: lấy đồ dùng bằng I nóc, để uống.</p> <p>Đội 2: Lấy đồ dùng bằng nhựa để ăn.</p> <p>Đội 3: Lấy đồ dùng bằng sứ để ăn và uống.</p> <p>+ Luật chơi: 1 thành viên của đội chỉ được lấy 1 đồ dùng, đội nào lấy được nhiều đội đó dành chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức trẻ chơi, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả trẻ chơi.</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả của các trò chơi mà các đội đã giành chiến thắng, công bố đội chiến thắng, trao quà, nhận xét huyền khích, động viên trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Công bố kết thúc chương trình</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>
--	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát đồ dùng để ăn

Trò chơi: Về đúng nhà

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết quan sát và gọi được tên nêu được đặc điểm của một số đồ dùng để ăn như: Bát, đĩa, thìa, đũa..., và công dụng của nó.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, phát triển khả năng tư duy và ghi nhớ có chủ đích cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng trong gia đình .

II. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, vật thật: Bát, đĩa, thìa....

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát một số đồ dùng để ăn</p> <p>- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao Đi cầu đi quán và cho trẻ đi lấy đồ dùng về chỗ</p>	<p>- Trẻ đọc đồng dao và lấy đồ</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa đi mua được những đồ dùng gì? - Ai mua được cái bát giờ lên giúp cô nào? - Các bạn đang cầm đồ gì? - Cái bát là đồ dùng dùng để làm gì? - Cái bát có đặc điểm gì? - Nó được làm bằng chất liệu gì? - Để bát luôn sạch sẽ thì các bạn phải làm gì? + Bạn nào mua được cái thìa nào? - Cái thìa dùng để làm gì? - Thìa có đặc điểm gì? - Nó được làm bằng chất liệu gì? * Đĩa, đũa (tương tự) - Để những đồ dùng này không bị hỏng thì khi dùng chúng mình phải như thế nào? - Cô khái quát lại: Mỗi gia đình chúng mình đều có đồ dùng để ăn để những đồ dùng đó luôn sạch sẽ và bền thì chúng mình phải biết giữ gìn cẩn thận, nhẹ nhàng khi sử dụng <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi cho trẻ. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần - Cô bao quát lớp và sửa sai cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2- 3 trẻ trả lời - 1- 2 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi theo ý thích.
---	--

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Cho trẻ thực hành với vở kỹ năng xã hội

- Cô cho trẻ ngồi theo nhóm (nhóm 4 tuổi, nhóm 5 tuổi)
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện
- Cô tổ chức cho trẻ thực hiện (cô chú ý bao quát trẻ)
- Cô nhận xét bài làm của trẻ

2. LQKTM: Bật liên tục vào vòng.

- Cô cho trẻ làm quen kiến thức mới thông qua trò chơi: Bạn nào bắt giỏi
- + Cách chơi: Chia lớp thành 2 hàng đứng xa nhau khoảng 4m. Các bạn sẽ cầm bóng bằng hai tay ném cho người đối diện, người đối diện đón và bắt bóng sau đó ném lại cho người đối diện và người đối diện đón bóng để bắt
- + Luật chơi: Phải ném đến người đối diện, phải bắt bóng bằng hai tay
- Cô tổ chức cho trẻ chơi (cô bao quát hướng dẫn trẻ thực hiện)
- Cô nhận xét động viên, khuyến khích trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ . 26, Số trẻ đi học. 25, Số trẻ nghỉ học.01
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Cháu Khánh Ly bị ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 25/25 trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định, không có biểu hiện gì lạ.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia các hoạt động học tập và vui chơi cùng cô sôi nổi.
- Kiến thức kỹ năng:
 - + Trẻ tập đúng, thành thạo các động tác của BTPTC
 - + Trẻ biết thỏa thuận chọn vai chơi, góc chơi, biết thể hiện nhiệm vụ của vai chơi và tạo ra sản phẩm phù hợp
 - + Trẻ kể tên được đồ dùng để ăn, trẻ trò chuyện sôi nổi, biết phân loại đồ dùng theo 2 - 3 dấu hiệu, 25/25 trẻ đạt MT5
- 3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt.

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 04 tháng 11 năm 2025

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về một số đồ dùng để uống**

- Cô cho trẻ kể tên đồ dùng để uống trong gia đình trẻ và đồ dùng để uống khác mà trẻ biết
- Cô cho trẻ nói hiểu biết của mình về các đồ dùng để uống như cốc, ca, chén..
- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ.

*** TDKN**

Đề tài: Bật liên tục vào vòng

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 Tuổi: Trẻ biết thực hiện các động tác trong bài tập phát triển chung. Trẻ biết tên bài vận động. Biết thực hiện bài tập vận động: Bật liên tục vào vòng (MT 2).
- Trẻ 4 Tuổi: Trẻ biết thực hiện các động tác trong bài tập phát triển chung. Trẻ biết tên bài vận động và thực hiện được vận động: Bật liên tục vào vòng (MT 2)

2. Kỹ năng

- Trẻ 5+4Tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, sự khéo léo của đôi chân, kỹ năng bật và giữ thăng bằng, kỹ năng vận động, kỹ năng chơi trò chơi phát triển thể lực cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ tích cực tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ bằng phẳng

- Vòng thể dục, dây kéo co.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: “cả nhà thương nhau” - Cho trẻ đi vòng tròn phối hợp các kiểu chân: đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng má bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm và về 3 hàng dọc chuyển đội hình 3 hàng ngang. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>*Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập mẫu cho trẻ lần lượt tập theo các động tác: - Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang Đứng thẳng, 2 chân bằng vai ngang vai, hai tay dang ngang bằng vai. + 2 tay ra phía trước + 2 tay sang ngang. + Hạ 2 tay xuống. - Bụng 1: Đứng cúi người về trước Đứng 2 chân rộng bằng vai, 2 tay giơ cao quá đầu. + Cúi xuống, 2 chân thẳng, tay chạm đất. + Đứng lên 2 tay giơ lên cao. + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người - Chân 2: Bật đưa chân sang ngang Đứng thẳng, 2 tay thả xuôi. + Bật lên, đưa 2 chân sang ngang, kết hợp đưa 2 tay dang ngang. + Bật lên, thu 2 chân về, 2 tay xuôi theo người - Cô chú ý sửa sai cho trẻ <p>*VĐCB: Bật liên tục vào vòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động: - Cô tập lần 1: Không giải thích. - Cô tập lần 2: Làm mẫu + phân tích 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện theo cô - Trẻ tập: 2lần x 8nhịp - Trẻ tập: 2lầnx 8nhịp -Trẻ tập: 3lần x 8nhịp - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát và lắng nghe

<p>Phân tích:</p> <p>+ Trẻ 5 tuổi: Bật liên tục vào vòng TTCB 2 tay chống hông, 2 chân chụm lại đứng trước vạch chuẩn, khi có hiệu lệnh là tiếng sắc xô cô nhún 2 chân xuống lấy đà bật liên tục qua các vòng cho đến hết. Thực hiện xong về cuối hàng đứng</p> <p>+ 4 tuổi: Bật liên tục vào vòng Thực hiện giống 5 tuổi nhưng giảm số vòng xuống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lên tập mẫu. - Cô cho lần lượt trẻ lên tập 2-3 lần và sửa sai cho trẻ . - Cô hỏi lại trẻ tên vận động, cho một, hai trẻ yếu tập lại. <p>* Trò chơi: Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô trò chuyện với trẻ về cách chơi, luật chơi - Cô khái quát <p>+ Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội có số lượng trẻ bằng nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn bạn khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì các bạn kéo mạnh dây về phía mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Nếu bạn đứng đầu hàng đội nào giẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc - Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần . - Cô nhận xét khuyến khích trẻ thực hiện. <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 Trẻ lên tập - Trẻ thực hiện bài tập - Trẻ trả lời và tập - Trẻ lắng nghe cô nói cách chơi - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi nhẹ nhàng
---	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Vẽ cái bát

Trò chơi: Vận chuyển cái bát

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ như nét cong tròn, nét xiên, nét ngang... để vẽ được cái bát

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vẽ, sự khéo léo của bàn tay, phát triển trí tưởng tượng cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình

II. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ, phấn, ...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Vẽ cái bát</p> <ul style="list-style-type: none">- Chủ đề mà tuần này chúng mình đang học là gì?- Cô có một câu đố chúng mình lắng nghe xem câu đố về cái gì nhé Miệng tròn lòng trắng phau phau Đựng com, đựng thịt, đựng rau hàng ngày? Là cái gì?- Cô đưa ra cái bát: Đây là cái gì?- Miệng bát có dạng hình gì?- Cái bát là đồ dùng để làm gì?- Chúng mình có muốn thể hiện sự khéo léo của đôi tay mình không?- Vậy bây giờ các bạn hãy vẽ cái bát theo ý thích nào?- Con vẽ cái bát như thế nào? Con vẽ bằng những nét gì?- Khi vẽ xong con phải như thế nào? <p>+ Giáo dục: Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tổ chức cho trẻ vẽ- Cô bao quát trẻ vẽ và hướng dẫn trẻ vẽ.- Cô nhận xét bài của trẻ động viên khuyến khích trẻ <p>2. Hoạt động 2: TCVD Vận chuyển cái bát</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần- Cô bao quát lớp và sửa sai cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ trên sân- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.- Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời.- Trẻ chú ý lắng nghe- 3- 4 trẻ trả lời- Trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời- 3- 4 trẻ ý kiến- Trẻ thực hiện- Trẻ nghe- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chơi- Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.- Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú.- Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: “Bingo” (EL 48)

+ Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ một thẻ bingo, trong mỗi thẻ có 9 chữ cái sắp xếp ở các vị trí khác nhau

- Mỗi trẻ 9 hòn sỏi

+ Hôm nay cô sẽ cho chúng mình chơi một trò chơi đó là trò chơi Bingo

+ Cách chơi: Cô đã phát cho mỗi bạn một thẻ bingo nhiệm vụ của các bạn là hãy quan sát khi cô giơ thẻ chữ cái nào lên thì chúng mình sẽ phát âm to chữ cái đó lên, sau đó nhìn vào thẻ bingo của mình nếu thấy thẻ chữ cái đó thì hãy đặt một viên sỏi lên. Đến cuối cùng thẻ chữ cái của ai có đủ 9 hòn sỏi đặt trên tất cả các chữ cái trước thì hô to Bingo và đó sẽ là người thắng cuộc

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô chú ý bao quát trẻ chơi)

2. KTM : LQ chữ cái u, ư.

+ Trò chơi: “Bát canh chữ cái” EL22

- Cô cho thẻ chữ i, t, c vào trong bát, khuấy đều, ném và mời 1 trẻ lấy thẻ chữ trong bát ra, hỏi trẻ chữ gì rồi cho cả lớp phát âm, cho từng trẻ phát âm

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi.

- Nhận xét sau mỗi lần chơi và cuối buổi chơi.

* **Vê sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ . 26, Số trẻ đi học. 26. Số trẻ nghỉ học. 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ mạnh dạn, tự tin, sôi nổi tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn

- Kiến thức kỹ năng:

+ Trẻ chú ý tập đúng, đều các động tác theo hiệu lệnh

+ Trẻ biết thỏa thuận chọn vai chơi, góc chơi, biết thể hiện nhiệm vụ của vai chơi và tạo ra sản phẩm phù hợp.

+ Trẻ thực hiện thành thạo bài tập vận động bật liên tục vào vòng

+ 26/26 trẻ thực hiện tốt MT2

+ Trẻ chơi thành thạo trò chơi Bingo, trẻ được LQ chữ cái u, ư, trẻ phát âm chính xác, rõ ràng mạch lạc.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt.

Ngày dạy: Thứ 4 ngày 05 tháng 11 năm 2025

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về lợi ích của bàn, ghế, giường**

- Cô cho trẻ nói về lợi ích của bàn, ghế, giường theo hiểu biết của trẻ
- Cho trẻ kể về các loại bàn, ghế, giường mà trẻ biết
- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ

*** CHỮ CÁI.**

Đề tài: Làm quen chữ cái u, ư

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ 5 tuổi : Trẻ nhận dạng và phát âm đúng chữ cái: u, ư, trẻ biết nêu nhận xét về cấu tạo của các chữ cái u, ư, biết so sánh điểm giống nhau và khác nhau của chữ cái.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết và phát âm được chữ cái u, ư biết so sánh điểm giống và khác nhau theo khả năng.
- Trẻ khuyết tật: Trẻ nhận biết và phát âm được chữ cái u, ư, biết so sánh điểm giống và khác nhau dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn sự chú ý quan sát, kỹ năng nhận biết, phát âm, so sánh, phân biệt, phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn sự chú ý quan sát, nhận biết, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ khuyết tật: Rèn sự chú ý quan sát, nhận biết, phát triển vốn từ ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình.

II. Chuẩn bị

- Thẻ chữ cái u, ư cho cô và trẻ
- Tranh: Cái tủ, Cái giường

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì?- Bạn nào giỏi kể tên một số đồ dùng trong gia đình cho cô và các bạn cùng nghe nào?- Để những đồ dùng đó được bền đẹp thì các con phải như thế nào?- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình, biết lau, rửa thường xuyên <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p><i>* Làm quen chữ cái u.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi “Trời tối, trời sáng” và quan sát tranh “Cái tủ”- Cô có bức tranh gì đây? (cho trẻ đọc từ dưới tranh)- Bạn nào giỏi lên ghép từ “Cái tủ” bằng thẻ chữ cái đời giống với từ dưới tranh nào?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời- 1-2 ý kiến- Trẻ nghe.- Trẻ chơi trò chơi và quan sát tranh.- Trẻ nêu ý kiến- Trẻ thực hiện- Trẻ trả lời.

<ul style="list-style-type: none"> - Trong từ “Cái tử” có những thanh gì? - Từ có mấy tiếng? Và bao nhiêu chữ cái? - Cô cho trẻ lên rút và phát âm chữ cái đã học trong từ. - Giờ cô sẽ cho chúng mình làm quen chữ mới “u”, - Cô giới thiệu chữ cái mới u: Đây là chữ u in hoa, u in thường, u viết thường tuy có cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là u. - Cô cho trẻ phát âm chữ cái u theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô cho trẻ tri giác chữ u in - Bạn nào giỏi cho cô biết chữ u in thường có cấu tạo như thế nào? - Cô chốt lại: Chữ u in thường có một nét ... <i>* Làm quen chữ u</i> - Ngoài chữ cái u cô vừa cho chúng mình làm quen thì trên bảng cô còn có rất nhiều chữ cái và giờ cô sẽ giới thiệu thêm cho cả lớp 1 chữ cái nữa đó là chữ ư - Cô giới thiệu chữ cái mới ư: Đây là chữ ư in hoa, ư in thường, ư viết thường tuy có cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là ư. - Cô phát âm chữ ư 2 - 3 lần cho trẻ nghe. - Cô cho trẻ phát âm theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô bao quát sửa sai cho trẻ) - Cô cho trẻ tri giác chữ ư, chữ ư in thường có cấu tạo như thế nào? - Cô chốt lại: Chữ ư in thường có cấu tạo gồm một nét thẳng và một nét ngang bên trên nét thẳng. - Hôm nay cô cho lớp mình làm quen với mấy chữ cái? - Đó là chữ cái gì? - Cho cả lớp phát âm 2-3 lần <i>* Trò chơi củng cố.</i> + <i>Trò chơi 1: Chữ cái biến mất.</i> - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát và động viên khen ngợi trẻ chơi. + <i>Trò chơi 2: EL24 “Săn tìm chữ cái”</i> - Cách chơi: Cô sẽ phát cho các bạn mỗi bạn một thẻ chữ cái (thẻ chữ cái lặp lại, số lượng là chẵn) các con sẽ đi thành vòng tròn hát bài 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 trẻ lên thực hiện - Trẻ nghe. - Trẻ phát âm. - Trẻ tri giác. - 2- 3 trẻ ý kiến. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Trẻ chú ý - Trẻ phát âm theo các hình thức khác nhau - Trẻ tri giác - Trẻ chú ý - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
---	---

<p>hát theo yêu cầu của cô, khi có hiệu lệnh “Tìm chữ, tìm chữ” chúng mình thật nhanh tìm 1 bạn có chữ cái giống mình và quay về vòng tròn ngồi cạnh nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Bạn nào chưa tìm chưa đúng thì phải hát 1 bài. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên khuyến khích trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ “<i>Mẹ của em</i>” và ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ đọc thơ và ra ngoài
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Xếp đồ dùng gia đình bằng các nguyên liệu

Trò chơi VĐ: Thi xem ai nhanh

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết xếp một số đồ dùng quen thuộc trong gia đình bằng các nguyên vật liệu

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, sự khéo léo của đôi tay, phát triển tư duy và ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết sử dụng đồ dùng trong gia đình và cất đồ dùng gọn gàng ngăn nắp.

II. Chuẩn bị

- Hạt ngô, hạt đỗ, sỏi, que....

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp đồ dùng gia đình bằng các nguyên liệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung. - Chúng mình đang học chủ đề nhánh là gì ? - Cô hỏi trẻ về đồ dùng trong gia đình. - Trong gia đình con có những đồ dùng gì? - Đồ dùng đấy có công dụng gì? - Hôm nay cô và các bạn cùng xếp một số đồ dùng trong gia đình nhé? - Con sẽ xếp đồ dùng gì ? con xếp như thế nào ? - Cô cho trẻ thực hiện (Cô bao quát hướng dẫn trẻ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - 2- 3 trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - 3-4 trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - 3- 4 trẻ trả lời - Trẻ thực hiện.

<p>- Cô khái quát, giáo dục trẻ: trẻ biết sử dụng đồ dùng trong gia đình và cất đồ dùng gọn gàng ngăn nắp.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p> <p>- Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô bao quát, động viên trẻ chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Trẻ nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.</p>
--	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Săn tìm hình dạng EM 27

- Cách chơi: Phát cho mỗi trẻ 1 thẻ đi thành vòng tròn vừa đi vừa hát bài “Cả nhà thương nhau” khi cô hô “Tìm hình tìm hình” thì chúng mình đi tìm thật nhanh bạn có hình giống với mình rồi ngồi cùng với nhau thành 1 cặp. Sau đó đổi thẻ cho 1 bạn khác rồi chơi tiếp.

- Luật chơi: Bạn nào không tìm được thì tìm lại cho đúng và phát âm lại hình đó.

2. KTM: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7

- Cô cho trẻ xếp số lượng cây, hoa và chậu
- Cho trẻ xếp tương ứng 1:1, cho trẻ so sánh số lượng 3 nhóm, tạo sự bằng nhau
- Cô cho trẻ thực hiện theo yêu cầu, cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ. 26, Số trẻ đi học. 26. Số trẻ nghỉ học.0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 26/26 trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, hứng thú tham gia các hoạt động học tập và vui chơi cùng cô.

- Kiến thức kỹ năng:

+ Trẻ tập chính xác thành thạo các động tác của BTPTC theo nhịp hô

- + Trẻ thỏa thuận chọn vai chơi, góc chơi, biết thể hiện nhiệm vụ của vai chơi tốt, tạo ra sản phẩm phù hợp.
 - + Trẻ nhận biết và phát âm tốt chữ cái u, ư, nói được cấu tạo và nhận ra chữ cái trong từ, câu.
 - + Trẻ nói được công dụng, chất liệu của giường, tủ, bàn ghế
3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt.

Ngày dạy: Thứ 5 ngày 06 tháng 11 năm 2025

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về chất liệu của ca, cốc, chén**

- Cô cho trẻ kể tên các đồ dùng để uống trong gia đình trẻ
- Cho trẻ nói về chất liệu theo hiểu biết của trẻ
- Ngoài sứ, thủy tinh ra thì con còn biết cốc, chén, ca làm bằng chất liệu gì nữa?

*** TOÁN**

Đề tài: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng nhiều cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất (MT12).
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng nhiều cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn (MT12).

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng so sánh, kỹ năng xếp tương ứng và kỹ năng thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7, phát triển khả năng tư duy phán đoán, suy luận cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng so sánh, thêm bớt và kỹ năng xếp tương ứng 1:1:1 cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia vào tiết học, giữ gìn đồ dùng học tập.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ có 7 cái chậu, 7 bông hoa.
- Thẻ số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, cho cô và trẻ.
- Đồ dùng có số lượng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 xung quanh lớp.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động1: Giới thiệu bài. - Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì? - Muốn cơ thể mình lớn nhanh và khỏe mạnh các con cần phải làm gì?	- Trẻ chú ý - Trẻ trả lời

- Cô giáo dục trẻ.

2. Hoạt động 2: Phát triển bài.

* Ôn số lượng cũ:

- Cô cho trẻ tìm quanh lớp xem có nhóm đồ dùng nào có số lượng là 7 cho trẻ đếm kiểm tra, nêu kết quả và tìm thẻ số tương ứng.

- Cho trẻ đếm số đồ dùng trên bàn, nêu kết quả và tìm thẻ số tương ứng.

* So sánh số lượng 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7.

- Hôm nay cô có một món quà tặng tất cả các con đây.

- Trong rổ các con có những gì?

- Cho trẻ xếp hết số chậu thành một hàng ngang từ trái sang phải

- Cho trẻ xếp 6 bông hoa tương ứng 1:1 với số chậu

- Yêu cầu trẻ xếp 5 cái cây tương ứng 1:1 với số hoa

- Cho trẻ đếm số cây, số hoa, số chậu? Tìm thẻ số tương ứng với mỗi đối tượng

- Cho trẻ so sánh số chậu và số hoa? Nhóm nào nhiều hơn? Nhóm nào ít hơn? Và nhiều hơn, ít hơn là mấy?

- Cô cho trẻ so sánh số hoa và số cây? Nhóm nào nhiều hơn? Nhóm nào ít hơn? Và nhiều hơn, ít hơn là mấy?

- Cho trẻ so sánh 3 nhóm, nhóm chậu, nhóm hoa, nhóm cây (cho trẻ đếm 3 nhóm và hỏi trẻ vậy nhóm nào nhiều nhất? Nhóm nào ít nhất? Vì sao?), nhóm nào nhiều nhất?, nhóm nào ít hơn? Nhóm nào ít nhất?

+ Muốn nhóm hoa, cây bằng nhóm chậu phải làm như thế nào?

- Cô cho trẻ trồng thêm 1 cây hoa, 2 cái cây đếm và so sánh số chậu, số hoa, số cây? (Đều bằng nhau và bằng 7).

- Cho trẻ đếm và cất từng nhóm

- Cho trẻ cất 3 bông hoa thì còn mấy bông hoa?

- Cất 2 cái cây thì còn mấy cái cây?

- Cho trẻ so sánh 3 nhóm, tạo sự bằng nhau và bằng 7

- Cho trẻ cất dần từng đối tượng và đếm.

* Trò chơi: Ai nhanh nhất

- Trẻ thực hiện

- Trẻ đếm, kiểm tra và đặt thẻ số

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cái tủ có đặc điểm gì? - Cái tủ có mấy cánh cửa? - Cái tủ là đồ dùng dùng để làm gì? - Nó được làm bằng chất liệu gì? * Bàn ghế (tương tự) - Muốn giữ cho những đồ dùng đó luôn sạch sẽ thì chúng mình phải làm gì? - Giáo dục trẻ giữ vệ sinh đồ dùng sạch sẽ 2. Hoạt động 2: Trò chơi: Về đúng nhà - Cô nêu cách chơi, luật chơi cho trẻ. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần - Cô bao quát lớp và sửa sai cho trẻ. 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi theo ý thích.
--	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Thực hiện vở toán

- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô khuyến khích hướng dẫn, giúp đỡ trẻ hoàn thiện vở.
- Cô nhận xét sản phẩm của từng độ tuổi.
- Cô tuyên dương những làm tốt, nhắc nhở trẻ chưa hoàn thiện.
- Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động

2. Chơi theo ý thích

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ . 26, Số trẻ đi học. 25, Số trẻ nghỉ học. 01
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Cháu Ly bị ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 100% trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định, không có biểu hiện gì bất thường.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.
- Kiến thức kỹ năng:
 - + Trẻ tập đúng đều các động tác của BTPTC
 - Trẻ biết thỏa thuận chọn vai chơi, góc chơi, biết thể hiện nhiệm vụ của vai chơi và tạo ra sản phẩm phù hợp.

- + Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 một cách thành thạo như cháu My, Ly, Mai, Long...

3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt

Thứ 6 ngày 07 tháng 11 năm 2025

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về chất liệu của bát, đĩa, thìa.

- Cô trò chuyện, gọi hỏi trẻ về bát, đĩa, thìa
- Bát, đĩa, thìa được làm bằng chất liệu gì? Ngoài sứ, nhựa, thì bát, đĩa, thìa còn làm bằng chất liệu gì nữa?
- Khi sử dụng bát, đĩa, thìa bằng thủy tinh và sứ chúng mình phải sử dụng như thế nào?

* KỸ NĂNG XÃ HỘI

Đề tài: Lễ phép khi ở nhà

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Biết được một số hành động, lời nói thể hiện sự lễ phép đối với ông bà, bố mẹ và người lớn tuổi: Nhường người lớn đi trước, mời người lớn trước khi ăn, không kén chọn thức ăn, không dành hết thức ăn mà mình thích, khi người lớn đưa cho mình món gì thì phải cầm bằng hai tay và nói lời cảm ơn.

2. Kỹ năng

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ lễ phép với ông bà, bố mẹ và người lớn tuổi.

II. Chuẩn bị

- Video chuyện “Lễ phép khi ở nhà”
- Bài hát: Bài học lễ phép
- Bảng cài.
- Một số hình ảnh để cháu chơi trò chơi: Bé thông minh

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe và hát theo nhạc bài: bài học lễ phép - Cô trò chuyện với trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Trong bài hát em bé đã chào ai khi đến trường? - Khi chơi với bạn thì như thế nào? - Khi học về thì em bé làm gì? - Trước khi ăn thì em làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

- Chào hỏi người lớn, mời người lớn trước khi ăn, đó là các hành động thể hiện sự lễ phép của mình đối với người lớn. Ngoài ra còn có rất nhiều các hành động khác cũng thể hiện sự lễ phép.

2. Hoạt động 2: Phát triển bài

** Bé lễ phép*

- Cô sẽ cho các con xem hoạt hình truyện “Lễ phép khi ở nhà”, các con chú ý xem những hành động nào là thể hiện sự lễ phép.

**Đàm thoại:*

- Trong câu chuyện các con vừa xem có những nhân vật nào?

- Bố đã nói gì với Minh khi Minh đi trước ông nội?

- Khi ông nội đến bàn ăn thì chị đã nói gì với ông nội?

- Tại sao mẹ lại gọi tên Minh khi Minh định ăn bánh quy?

- Khi mẹ gấp rau cho chị thì chị đã nói gì với mẹ?

- Minh có thích ăn rau không? Mẹ đã nói gì với Minh?

- Chị và Minh đã nói gì với ông nội và mẹ trước khi đi học?

- Theo các con một em bé ngoan, lễ phép là phải như thế nào?

=> Giáo dục: Các bé ngoan, lễ phép là phải biết vâng lời người lớn, nhường người lớn đi trước, mời người lớn trước khi ăn, không kén chọn thức ăn, không dành hết thức ăn mà mình thích, khi người lớn đưa cho mình món gì thì phải cầm bằng hai tay và nói cảm ơn, phải biết chào người lớn trước khi đi ra ngoài và khi về đến nhà.

** Trò chơi 1: Bé thông minh*

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành hai đội, mỗi đội có một bảng bảng cài và các hình vẽ các hành động thể hiện sự lễ phép hoặc không lễ phép.

- Khi có hiệu lệnh thì tất cả các bạn trong đội sẽ cùng chọn hình gắn lên bảng cài.

- Hình vẽ hành động lễ phép sẽ gắn lên bảng cài phía có hình tròn màu xanh.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ xem vi deo và nhận xét

- 1-2 ý kiến

- Trẻ trả lời

- 1-2 ý kiến

- 1-2 ý kiến

- 1-2 ý kiến

- 1-2 ý kiến

- Trẻ trả lời

- Chú ý lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

<p>- Hình vẽ hành động không lễ phép sẽ gắn lên bảng cài phía có hình tròn màu đỏ. Hết thời gian đội nào chọn được nhiều hình đúng theo yêu cầu của cô sẽ chiến thắng. + Luật chơi: Khi hết thời gian thì hai đội phải dừng tay, nếu còn thực hiện thì những hình đó sẽ không được tính. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô và trẻ cùng nhận xét kết quả. * Trò chơi 2: Thử tài bé yêu. - Cô tổ chức cho trẻ đóng kịch dựa theo truyện “lễ phép khi ở nhà” + Cô cho trẻ tự nhận vai để đóng kịch. + Cô theo dõi gợi ý giúp đỡ trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô thấy lớp mình rất ngoan đây cô sẽ cho chúng mình nhẹ nhàng ra sân chơi nhé</p>	<p>- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng</p>
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Xếp chữ cái theo ý thích

Trò chơi: Nhảy vào ô chữ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm chính xác các chữ cái đã học, biết xếp chữ cái theo ý thích của mình, biết chơi trò chơi

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh sân trường

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- sỏi cho trẻ xếp

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái theo ý thích - Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oản tù tì’ - Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi - Cô giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó</p>	<p>- Trẻ tập trung. - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm chữ cái - Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ phát âm các chữ cái theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Các con có muốn xếp các chữ cái đã học không? - Hôm nay con sẽ xếp chữ cái gì ? con sẽ dùng gì để xếp ? - Cô tổ chức cho trẻ xếp chữ cái theo ý thích (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô chữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ xếp chữ cái - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
---	---

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: EL 4 “Đi quanh vòng tròn”.

- Cách chơi: Chúng mình sẽ đứng thành vòng tròn khi cô gọi tên bạn nào thì bạn ấy sẽ đi ra khỏi hàng “đi quanh vòng tròn”, bạn nào đang đi mà nghe cô gọi tên bạn khác thì bạn đang đi phải đi đến sờ vào đầu bạn mà cô vừa gọi tên sau đó đi về chỗ để bạn vừa được gọi tên đi vòng tròn.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi
- Động viên khuyến khích trẻ chơi

2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ
- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét động viên trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương, phát bé ngoan

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ . 26, Số trẻ đi học. 26, Số trẻ nghỉ học.0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 26/26 trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định, không có biểu hiện gì bất thường.

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, tự tin, hứng thú tham gia các hoạt động học tập và vui chơi cùng cô và các bạn

- Kiến thức kỹ năng:

- + Trẻ tập tương đối đều các động tác của BTPTC theo nhịp hô
- + Trẻ biết tự thỏa thuận để chọn góc chơi và vai chơi theo ý thích, biết thể hiện nhiệm vụ của vai chơi tốt và tạo ra sản phẩm ở góc chơi PV, XD, TH...
- + Trẻ thể hiện lễ phép khi ở nhà, trẻ nói mạch lạc, tự tin, biết tạo tình huống thể hiện sự lễ phép với ông bà, cha mẹ....

3. Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì đặc biệt

Tổ chuyên môn duyệt



Đặng Thị Bình

Người lập kế hoạch



Nguyễn Thị Thu Hương